

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
BẮC NINH**

(Đề có 02 trang)

**ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 1
NĂM HỌC 2024 - 2025**

Môn: Địa lí – Lớp 11

Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)

Phần 1: Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Quốc gia có quy mô GDP lớn trên thế giới là

- A. Cộng hòa Nam Phi. B. Nhật Bản. C. Việt Nam. D. In-đô-nê-xi-a.

Câu 2. Duy trì hòa bình và an ninh quốc tế là mục tiêu chủ yếu của tổ chức nào sau đây?

- A. Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF). B. Ngân hàng Thế giới (WB).
C. Liên hợp quốc (UN). D. Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Câu 3. Quốc gia nào sau đây thuộc Thị trường chung Nam Mỹ?

- A. Bra-xin. B. Mê-hi-cô. C. Ca-na-đa. D. Hoa Kỳ.

Câu 4. Dân cư, xã hội khu vực Mỹ La tinh có đặc điểm

- A. dân số trẻ, chủ yếu ở nông thôn. B. tỉ lệ dân thành thị thấp, ít lao động.
C. dân số đông, tỉ lệ dân thành thị cao. D. gia tăng dân số cao, dân số già.

Câu 5. Cơ quan quyền lực cao nhất của EU là

- A. Nghị viện châu Âu. B. Hội đồng châu Âu.
C. Hội đồng bộ trưởng EU. D. Tòa án châu Âu.

Câu 6. Trở ngại lớn nhất đối với phát triển của Liên minh châu Âu là sự khác biệt về

- A. thể chế chính trị, tôn giáo. B. trình độ văn hóa, ngôn ngữ.
C. khoảng cách vị trí địa lý. D. trình độ phát triển kinh tế.

Câu 7. Việc sử dụng đồng tiền chung Ô-rô của EU **không** có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Giúp các nước hỗ trợ lẫn nhau. B. Rút ngắn chênh lệch các nước.
C. Thúc đẩy đầu tư xuyên biên giới. D. Tạo thuận tiện cho sản xuất.

Câu 8. Tôn giáo phổ biến ở khu vực Tây Nam Á là

- A. Do Thái giáo. B. Hồi giáo. C. Ki-tô giáo. D. Phật giáo.

Câu 9. Tây Nam Á có khí hậu chủ yếu là

- A. nóng, khô. B. lạnh, khô. C. nóng, ẩm. D. lạnh, ẩm.

Câu 10. Gia tăng dân số tự nhiên ở nhiều nước Đông Nam Á đã giảm rõ rệt nhờ vào việc thực hiện tốt

- A. chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình. B. việc nâng cao ý thức dân số cho người dân.
C. giáo dục và chiến lược phát triển con người. D. công tác y tế chăm sóc sức khỏe người dân.

Câu 11. Biện pháp chủ yếu để các nước Đông Nam Á có tốc độ tăng trưởng kinh tế nhanh là

- A. hạn chế nhiều tốc độ gia tăng dân số. B. mở rộng nhanh quá trình đô thị hóa.
C. đẩy nhanh quá trình công nghiệp hóa. D. tập trung đào tạo nghề cho lao động.

Câu 12. Hoạt động nào sau đây thể hiện hợp tác của ASEAN trong lĩnh vực văn hóa xã hội?

- A. Thành lập khu vực thương mại tự do (AFTA).
B. Thành lập cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC).
C. Thực hiện Bộ quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC).
D. Tổ chức Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games).

Phần 2: Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời câu 1 và câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn thông tin:

Ngành trồng trọt ở khu vực Đông Nam Á giữ vai trò chủ đạo trong sản xuất nông nghiệp, cây trồng đa dạng, phổ biến là lúa gạo, cà phê, cao su, dừa, mía,... Lúa gạo là cây lương thực truyền thống và quan trọng nhất của khu vực Đông Nam Á. Sản lượng lúa ngày càng tăng, In-đô-nê-xi-a có sản lượng lúa lớn nhất khu vực. Thái Lan và Việt Nam là hai quốc gia xuất khẩu gạo hàng đầu thế giới.

- Cây trồng chủ yếu của khu vực Đông Nam Á có nguồn gốc ôn đới.
- Quốc gia có sản lượng lúa gạo lớn nhất cũng là quốc gia xuất khẩu gạo nhiều nhất khu vực.
- Sản lượng lúa gạo tăng giúp cho khu vực Đông Nam Á đảm bảo được an ninh lương thực và xuất khẩu.
- Sản lượng lúa gạo khu vực Đông Nam Á tăng chủ yếu do đẩy mạnh khai hoang mở rộng diện tích.

Câu 2. Cho bảng số liệu:

**SỐ LƯỢT KHÁCH DU LỊCH QUỐC TẾ ĐẾN VÀ DOANH THU DU LỊCH
Ở KHU VỰC ĐÔNG NAM Á GIAI ĐOẠN 2005 – 2019**

Năm	2005	2010	2015	2019
Số lượt khách du lịch đến (Triệu lượt người)	49,3	70,4	104,2	138,5
Doanh thu du lịch (tỉ USD)	33,8	68,5	108,5	147,6

(Nguồn: Tổ chức Du lịch thế giới, 2022)

- Số khách du lịch đến khu vực Đông Nam Á tăng.
- Trong giai đoạn 2005-2019 doanh thu du lịch của khu vực Đông Nam Á tăng gần 100 tỉ USD.
- Khu vực Đông Nam Á có số lượt khách du lịch đến tăng nhanh hơn doanh thu du lịch.
- Biểu đồ thích hợp nhất thể hiện số lượt khách du lịch và doanh thu du lịch của khu vực Đông Nam Á giai đoạn 2005 – 2019 là biểu đồ kết hợp.

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu 1. (3,0 điểm)

Phân tích những thành tựu về kinh tế, văn hóa – xã hội và an ninh – chính trị ASEAN đạt được trong quá trình hình thành và phát triển.

Câu 2. (2,0 điểm)

Cho bảng số liệu:

**SỐ DÂN VÀ CƠ CẤU DÂN SỐ THEO NHÓM TUỔI
KHU VỰC TÂY NAM Á NĂM 2000 VÀ NĂM 2020**

Năm	2000	2020
Số dân (triệu người)	271,0	402,5
Cơ cấu dân số (%)		
- Dưới 15 tuổi	36,4	28,7
- Từ 15 đến 64 tuổi	59,1	65,6
- Từ 65 tuổi trở lên	4,5	5,7

(Nguồn: Liên hợp quốc, 2022)

Nhận xét sự thay đổi số dân và cơ cấu dân số theo nhóm tuổi khu vực Tây Nam Á giai đoạn 2000 – 2020.

----- Hết -----

I. TRẮC NGHIỆM (5,0 điểm)**Phần 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn***Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm*

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	C	A	C	B	D	B	B	A	A	C	D

Phần 2. Câu trắc nghiệm đúng sai*Điểm tối đa của 01 câu là 1 điểm*

- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 01 ý trong 1 câu hỏi được 0,1 điểm.
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 02 ý trong 1 câu hỏi được 0,25 điểm.
- Thí sinh chỉ lựa chọn chính xác 03 ý trong 1 câu hỏi được 0,5 điểm.
- Thí sinh lựa chọn chính xác cả 04 ý trong 1 câu hỏi được 1 điểm.

Câu	Lệnh hỏi	Đáp án (Đ/S)	Câu	Lệnh hỏi	Đáp án (Đ/S)
1	a	S	2	a	Đ
	b	S		b	S
	c	Đ		c	S
	d	S		d	Đ

II. TỰ LUẬN (5,0 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1. (3,0 điểm).	Phân tích những thành tựu về kinh tế, văn hóa – xã hội và an ninh – chính trị ASEAN đạt được trong quá trình hình thành và phát triển.	
	<p>* Thành tựu kinh tế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trở thành khu vực kinh tế năng động, có tốc độ phát triển cao nhất thế giới. - Hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế toàn cầu. - Bước đầu đã đạt được các thỏa thuận và hiệp định kinh tế quan trọng. <p><i>Lưu ý: Thí sinh trình bày được các thành tựu khác về kinh tế, đúng vẫn được điểm tối đa</i></p> <p>* Thành tựu văn hóa, xã hội:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đời sống nhân dân được cải thiện. - Chất lượng, thể lực lao động ngày càng tăng. - Nhận thức, ý thức cộng đồng của người dân được nâng lên. - Chỉ số phát triển con người được cải thiện. <p><i>Lưu ý: Thí sinh trình bày được các thành tựu khác về văn hóa, xã hội, đúng vẫn được điểm tối đa</i></p> <p>* Thành tựu an ninh, chính trị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tạo dựng môi trường hòa bình, ổn định trong khu vực. - Hợp tác quốc phòng được đẩy mạnh, hợp tác đảm bảo an ninh biển. <p><i>Lưu ý: Thí sinh trình bày được các thành tựu khác về an ninh, chính trị, đúng vẫn được điểm tối đa</i></p>	<p>1,0</p> <p>1,0</p> <p>1,0</p>

Câu 2. (2,0 điểm) Nhận xét sự thay đổi số dân và cơ cấu dân số theo nhóm tuổi khu vực Tây Nam Á giai đoạn 2000 – 2020.

	- Quy mô dân số có xu hướng tăng nhanh <i>(dẫn chứng)</i>	0,5
	<p>- Cơ cấu dân số thay đổi:</p> <p>+ Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động (15-64 tuổi) cao và có xu hướng tăng <i>(dẫn chứng)</i></p> <p>+ Tỷ lệ người dưới 15 tuổi giảm, tỷ lệ người từ 65 tuổi trở lên có xu hướng tăng <i>(dẫn chứng)</i>.</p> <p>-> Khu vực có cơ cấu dân số trẻ.</p>	1,5
	TỔNG ĐIỂM	5,0